

Số: 132 /LILAMA10

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 3 8649586 Fax: 024 38649581

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Công ty cổ phần Lilama10 xin công bố thông tin về: **Báo cáo tình hình quản trị năm 2017 (kèm theo).**

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/01/2018 tại địa chỉ website: www.lilama10.com.vn;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG
Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2017)**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10- Phố Tố Hữu- Q. Nam Từ Liêm- TP. Hà Nội
- Điện thoại: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **98.900.000.000** đồng.
- Mã chứng khoán: **L10**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2017, Công ty tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Thông tin về nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 02/NQ-ĐHCD	15/4/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 của Ban Tổng Giám đốc. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016. - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2016. - Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2016 và phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2017.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. - Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền. - Thông qua việc bầu HĐQT và Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. - Thông qua việc bầu BKS và Trưởng BKS nhiệm kỳ 2017-2022.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	22/04/2012		32/32	100%	
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	22/04/2012		32/32	100%	
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	22/04/2012		32/32	100%	
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	22/04/2012		32/32	100%	
5	Ông Vũ Duy Thêm	Thành viên	22/04/2012	15/04/2017	11/32	34,4%	
6	Ông Lê Văn Đông	Thành viên	27/04/2013	15/04/2017	11/32	34,4%	
7	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	15/04/2017		21/32	65,6%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2017, HĐQT đã tiến hành 32 buổi họp tập trung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý

khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2016; Báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 15/4/2017.
- Hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2016 cho Cổ đông tỷ lệ 13%.
- Chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.
- Thông qua nghị quyết Ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 là Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.
- *Tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2017:*
 - + Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 được ĐHĐCĐ thông qua.

+ Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 được ĐHĐCĐ thông qua.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

**** Tiểu ban lương thưởng:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi

cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Tiêu ban nhân sự:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/Lilama10/HĐQT	6/01	Nghị quyết phê duyệt thanh lý tài sản cố định.
2	02/Lilama10/HĐQT	6/01	Nghị quyết phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu máy móc, thiết bị phục vụ thi công.
3	03/Lilama10/HĐQT	14/1	Quyết định phê duyệt Quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2016-2021.
4	04/Lilama10/HĐQT	8/2	Nghị quyết phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án: Đầu tư nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Kim Thành, Tỉnh Hải Dương.
5	05/Lilama10/HĐQT	8/2	Nghị quyết phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án: Đầu tư Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Kim Thành, Tỉnh Hải Dương.
6	06/Lilama10/HĐQT	10/2	Nghị quyết HĐQT V/v nhận xét đánh giá người ĐDV năm 2016
7	07/Lilama10/HĐQT	25/2	<i>*Nghị quyết HĐQT quý I/2017, gồm nội dung chính:</i> - Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016. - Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016. - Thông qua đánh giá người đại diện vốn tại CTCP Đầu tư xây dựng LILAMA và việc chi trả thù lao. - Một số giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017.
8	10/Lilama10/HĐQT	25/2	Trích nghị quyết HĐQT quý I/2017.
9	11/Lilama10/HĐQT	27/2	Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội Đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
10	12/Lilama10/HĐQT	27/2	Quyết định thành lập Ban chuẩn bị Đại hội Đồng cổ đông
11	13/Lilama10/HĐQT	21/3	NQ Phê duyệt mua thanh lý 01 vận thăng lồng đã qua sử dụng
12	14/Lilama10/HĐQT	29/3	NQ Phê duyệt Giá mua thanh lý 01 vận thăng lồng đã qua sử dụng
13	15/Lilama10/HĐQT	4/4	NQ họp HĐQT phiên 2 về việc chuẩn bị ĐHCĐ thường niên 2017.
14	16/Lilama10/HĐQT	5/4	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ ĐHCĐ thường niên 2017.
15	17/Lilama10/HĐQT	7/4	NQ Phê duyệt phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng No & PTNT Chi nhánh Láng Hạ (chiếm 87% vốn chủ sở hữu; bằng 30,5% Kế hoạch tín dụng của năm 2017 đã được HĐQT phê duyệt và công bố thông tin ngày 30/11/2016 là 655,0 tỷ).
16	21/Lilama10/HĐQT	27/4	NQ thông qua cử, thay đổi người đại diện tại Công ty CP đầu tư xây dựng Lilama.
17	22/Lilama10/HĐQT	27/4	QĐ cử, thay đổi người đại diện vốn tại Công ty CP đầu tư xây dựng Lilama.
18	23/Lilama10/HĐQT	4/5	Phê duyệt chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền
19	24/Lilama10/HĐQT	23/5	NQ thông qua các nội dung ĐHCĐ 2017 của UDC để người ĐDV biểu quyết tại Đại hội.
20	25/Lilama10/HĐQT	13/6	NQ thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
21	26/Lilama10/HĐQT	28/6	NQ Thông qua phê duyệt kế hoạch mua sắm và hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh vật tư thiết bị cho một số hạng mục thuộc hệ thống thải xỉ - Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1.
22	27/Lilama10/HĐQT	12/7	QĐ Thành lập Hội đồng thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Các gói thầu mua sắm vật tư thiết bị thi công thuộc Hệ thống thải xỉ - Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1.
23	28/Lilama10/HĐQT	24/7	* Nghị quyết họp HĐQT quý II/2017, gồm nội dung chính: - Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ 06 tháng đầu năm 2017; Nghị quyết HĐQT quý I/2017. - Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư 06 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch đầu tư 06 tháng cuối năm 2017. - Tình hình soạn thảo, sửa đổi quy chế quản lý Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. - Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực từ 01/8/2017.
24	30/Lilama10/HĐQT	24/7	QĐ Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty đối với ông: Nguyễn Hồng Đăng, Cử nhân Kinh tế, Kể từ 01/8/2017.

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
25	31/Lilama10/HĐQT	24/7	QĐ Bổ nhiệm lại có thời hạn đối với ông: Ninh Văn Đức, Kỹ sư điện, giữ chức vụ: Giám Đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Lilama10 tại Gia Lai.
26	32/Lilama10/HĐQT	24/7	QĐ Giao nhiệm có thời hạn đối với ông Nguyễn Đình Tinh- Kỹ sư điện, Phó Tổng giám đốc Công ty Kiểm Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Lilama10 tại Sơn La.
27	33/Lilama10/HĐQT	3/8	NQ Phê duyệt thanh lý tài sản cố định
28	35/Lilama10/HĐQT	13/9	QĐ Quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-2026 và các nhiệm kỳ tiếp theo
29	35.2/Lilama10/HĐQT	28/9	NQ phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm 02 thiết bị xiết bu lông thủy lực
30	36/Lilama10/HĐQT	30/9	<i>*Nghị quyết HĐQT quý III-2017, gồm nội dung chính:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ 09 tháng đầu năm 2017; Nghị quyết HĐQT quý II/2017. - Tình hình triển khai thực hiện đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty. - Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư 09 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch đầu tư quý IV năm 2017; Quyết toán các dự án đầu tư. Tình hình triển khai phương án đầu tư xây dựng Tòa nhà Lilama 10-giai đoạn II; Tình hình thuê đất và đánh giá hiện trạng, hiệu quả sử dụng đất hiện nay của Công ty. - Tình hình soạn thảo, sửa đổi quy chế quản lý Công ty.
31	37/Lilama10/HĐQT	30/9	- Trích Nghị quyết HĐQT quý III-2017
32	38/Lilama10/HĐQT	2/10	NQ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT10/M03-SH1-MÁY BIẾN ÁP.
33	38.1/Lilama10/HĐQT	3/10	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty Hitachi Zosen - Nhật Bản (gói Gia công chế tạo hạng mục Đường ống áp lực – TĐ Nậm Ngừm).
34	38.2/Lilama10/HĐQT	3/10	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty Hitachi Zosen - Nhật Bản (gói Gia công chế tạo hạng mục Đường ống áp lực-TĐ Nậm Ngừm).
35	41/Lilama10/HĐQT	25/10	NQ thông qua ban hành quy chế lương, thưởng, thù lao cán bộ quản lý Công ty.
36	42/Lilama10/HĐQT	25/10	QĐ ban hành quy chế lương, thưởng, thù lao cán bộ quản lý Công ty.
37	43/Lilama10/HĐQT	25/10	NQ thông qua Điều chỉnh đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025.
38	43.1/Lilama10/HĐQT	3/11	Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty Dong Fang Electric International Corp. - Trung Quốc.
39	44/Lilama10/HĐQT	8/11	NQ Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành (10 máy khoan, 04 máy đột; 01 máy cắt gas, oxy ; 02 bộ tời thủy lực 20 tấn)

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
40	45/Lilama10/HĐQT	8/11	NQ Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Mua sắm 01 bộ vận thăng lồng đã qua sử dụng
41	45.1/Lilama10/HĐQT	22/11	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Tổng Công ty lắp máy Việt Nam-CTCP - Dự án Nhiệt điện Long Phú
42	46/Lilama10/HĐQT	8/12	Nghị quyết phê duyệt phụ lục 01-Hợp đồng kính tế số M03/SH1-LILAMA10-MBPL-Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1.
43	46.1/Lilama10/HĐQT	29/12	Biên bản họp đánh giá cán bộ 2017
44	47/Lilama10/HĐQT	29/12	<i>Nghị quyết HĐQT quý IV/2017, gồm nội dung chính:</i> - Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017; Nghị quyết HĐQT quý III/2017. - Tình hình triển khai thực hiện đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty. - Kế hoạch SXKD năm 2018.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Hà	Trưởng BKS	23/04/2016 tái bổ nhiệm nhiệm kỳ (2017-2022) ngày 15/4/2017		4/4	100%	
2	Ông Đặng Hào Quang	Thành viên	23/04/2016 tái bổ nhiệm nhiệm kỳ (2017-2022) ngày 15/4/2017		4/4	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Phương	Thành viên	23/04/2016 tái bổ nhiệm nhiệm kỳ (2017-2022) ngày 15/4/2017		4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp nhằm kiểm điểm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát và triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban GD trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- BKS đã báo cáo cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 việc giám sát thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty và kế hoạch hoạt động năm 2017 của BKS.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban GD trong công tác quản lý, điều hành.
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng đã cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Trực tiếp tham gia soạn thảo Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát, đóng góp ý kiến một số quy chế nội bộ của Công ty. Tiếp tục tổ chức giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban GD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban GD Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban GD và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát cũng đã được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát cũng được mời tham gia đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn, để cùng nhau phân tích, đánh giá, đưa ra những quyết định tối ưu nhất, vừa tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban GD.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

- Công ty đã cử các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị Công ty tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty : Quản trị nhân sự, quản trị tài chính; Quản trị rủi ro.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, kế toán trưởng cũng tham dự các lớp tập huấn ngắn ngày về quản trị Công ty; Quản trị rủi ro...

- Kế hoạch 2018 sẽ tiếp tục cử các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, người phụ trách quản trị Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo trong nước.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ngày 15/04/2017, ĐHĐCĐ đã bầu lại các thành viên Ban kiểm soát. Theo đó, các ông/bà Nguyễn Hoàng Hà, Đặng Hào Quang, Nguyễn Thị Thu Phương đều được tín nhiệm bầu lại làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022. Ông Nguyễn Hoàng Hà được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngà y cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Các thành viên Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm

								kỳ 2017- 2022
2	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2017- 2022
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2017- 2022
4	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT/ Phó TGD			4/2012	15/4/2017	Miễn nhiệm sau ĐHĐC Đ 2017
5	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐTL			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2017- 2022
6	Lê Văn Đông		Thành viên HĐQT			4/2013	15/4/2017	Miễn nhiệm sau ĐHĐC Đ 2017
7	Phạm Khắc Tuyên		Thành viên HĐQT			15/4/2017		Được bầu mới sau ĐHĐC Đ 2017
II	Các thành viên Ban Giám đốc							
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc			10/4/2010		
2	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT Phó TGD			22/7/2009		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Đỗ Văn Thường		Phó TGD			22/7/2009		
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			01/4/2011		
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			01/7/2013		
6	Nguyễn Viết Xuân		Phó TGD			16/2/2012		
7	Nguyễn Đình Tình		Phó TGD			7/5/2016		
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			7/5/2016		
III	Các thành viên Ban Kiểm soát							
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			23/4/2016		
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			23/4/2016		
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			23/4/2016		
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			16/3/2009		
V	Các tổ chức có liên quan							
	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Cổ đông lớn đồng thời là công mẹ			1/2007		

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP	Cổ đông lớn đồng thời là công mẹ	0100106313	124 Minh Khai-Hai Bà Trưng-Hà Nội	01/2016		51,05%	

* Ghi chú: Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP là Công ty mẹ của Công ty cổ phần Lilama10, nắm giữ 51,05 % cổ phần chi phối. Các hợp đồng giao nhận thầu Xây lắp các công trình được thực hiện thời gian dài, thường xuyên từ năm này qua năm khác, công ty vẫn đang thực hiện các hợp đồng từ những năm trước chuyển sang. Do đó các phụ lục hợp đồng giao nhận thầu Xây lắp giữa Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP với Công ty cổ phần Lilama 10 Hội đồng quản trị công ty không ra Nghị quyết phê duyệt.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Các thành viên Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			2.530.983	25.59%	
1.1	Nguyễn Thu Hương		Vợ					
1.2	Nguyễn Thị Lê Mai		Con			25.696	0.26%	
1.3	Nguyễn Đức Tuấn Minh		Con					
1.4	Nguyễn Thị Mai Anh		Con					
1.5	Nguyễn Thị Minh Hồng		Chị					
1.6	Nguyễn Thị Minh Hà		Chị					
2	Đặng Văn Long <i>Người Đại diện pháp luật</i>		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			1.696.888	17.15%	
2.1	Đặng Sông Thao		Bố					
2.2	Phạm Thị Ba		Mẹ					
2.3	Đặng Văn Thăng		Anh			4.180	0.042%	
2.4	Đặng Văn Hùng		Em			8.657	0.088%	
2.5	Hoàng Mai An		Vợ			52.250	0.528%	
2.6	Đặng Mai Phương		Con					
2.7	Đặng Hoàng Phương Linh		Con					
2.8	Đặng Phúc Trường Minh		Con					
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			1.022.454	10.23%	
3.1	Trịnh Khắc Lược		Bố					
3.2	Trần Thị Tùng		Mẹ					
3.3	Nguyễn Lê Thu Hiền		Vợ					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ		Con					
3.5	Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa		Con					
3.6	Trịnh Ngọc Trường		Anh					
3.7	Trịnh Thị Hồng Lê		Chị					
5	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐ			33.269	0.336%	
5.1	Trương Quang Trung		Bố					
5.2	Lê Thị Tơ		Vợ					
5.3	Trương Thị Thu Trang		Con			550	0.006%	
5.4	Trương Thanh Tùng		Con					
5.5	Trương Thị Hằng		Chị					
5.6	Trương Thị Hà		Chị					
5.7	Trương Thị Liên		Chị					
5.8	Trương Thị Hòa		Chị					
5.9	Trương Quang Bích		Anh					
5.10	Trương Thị Hải		Em					
5.11	Trương Thị Ninh		Em					
7	Phạm Khắc Tuyên		Thành viên HĐQT			5.742	0.058%	
7.1	Phạm Thế Lộc		Bố					
7.2	Trần Thị Cúc		Mẹ					
7.3	Vũ Thị Cúc		Vợ					
7.4	Phạm Thùy Anh		Con					
7.5	Phạm Diệp Anh		Con					
	Phạm Thị Tuyết		Chi					
	Đoàn Đức Cường		Anh rể					
II	Các thành viên Ban Tổng giám đốc							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc					Như phần thành viên HĐQT
4	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT/Phó TGD			38.621	0.391%	
4.1	Võ Thị Loan		Vợ					
4.2	Vũ Thị Hồng Hạnh		Con					
4.3	Vũ Duy Tiến		Con					
4.4	Vũ Thị Tâm		Chị					
4.5	Vũ Thị Chút		Chị					
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGD			5.500	0.056%	
3.1	Đình Thị Tuyết		Vợ					
3.2	Đỗ Thị Minh Thư		Con					
3.3	Đỗ Hòa Bình		Con					
3.4	Đỗ Thị Thu		Em					
3.5	Đỗ Văn Hồi		Em					
3.6	Đỗ Văn Hải		Em					
3.7	Đỗ Thị Kim Liên		Em					
3.8	Đỗ Thị Na		Em					
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			44.891	0.454%	
4.1	Nguyễn Thế Trân		Bố					
4.2	Nguyễn Thị Tuyền		Mẹ					
4.3	Phạm Thị Hoa		Vợ					
4.4	Nguyễn Thị Vân Anh		Con					
4.5	Nguyễn Thị Bình Nguyên		Con					
4.6	Nguyễn Thanh Hà		Anh					
4.7	Nguyễn Thị Anh Phương		Em					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.8	Nguyễn Thế Hường		Em					
4.9	Nguyễn Như Tùng		Em					
4.10	Nguyễn Thị Hòa		Em					
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGĐ			28.050	0.284%	
5.1	Võ Sĩ Thái		Bố					
5.2	Chu Thị Thu		Mẹ					
5.3	Hoàng Thị Bình		Vợ			1.650	0.017%	
5.4	Võ Hoàng Hùng		Con					
5.5	Võ Hoàng Hải		Con					
5.6	Võ Thị Minh Châu		Em					
5.7	Võ Quyết Thắng		Em					
5.8	Võ Trung Chính		Em					
5.9	Võ Thị Minh Khai		Em					
6	Nguyễn Việt Xuân		Phó TGĐ			5.324	0.054%	
6.1	Vũ Thị Như Trang		Vợ					
6.2	Nguyễn Vũ Nam		Con					
6.3	Nguyễn Vũ Anh		Con					
6.4	Nguyễn Thị Loan		Chị					
6.5	Nguyễn Thị Khánh		Chị					
6.6	Nguyễn Văn Tùng		Anh					
7	Nguyễn Đình Tình		Phó TGĐ			10.461	0.10%	
7.1	Nguyễn Thanh Tùng		Bố					
7.2	Cao Thị Phú		Mẹ					
7.3	Đỗ Thị Minh Ngọc		Vợ					
7.4	Nguyễn Đỗ Lâm Nhi		Con					
7.5	Nguyễn Tuấn Dũng		Con					
7.6	Nguyễn Đình Hiệp		Con					
7.7	Nguyễn Thị Phương		Em					
7.8	Nguyễn Thị Mai Lan		Em					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			5530	0,06%	
8.1	Phù Duy Khôi		Bố					
8.2	Đình Thị Bích		Mẹ					
8.3	Nguyễn Thị Lan Anh		Vợ			2.860	0.029%	
8.4	Phù Minh Triết		Con					
8.5	Phù Minh Trí		Con					
8.6	Phù Nguyễn Bảo Uyên		Con					
8.7	Phù Thị Dư		Em					
8.8	Phù Thị Mận		Em					
8.9	Phù Văn Đức		Em					
III Các thành viên Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Quế Dương		Bố					
1.2	Hoàng Thị Bình		Mẹ					
1.3	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ			1.100	0.011%	
1.4	Nguyễn Tuấn Minh		Con					
1.5	Nguyễn Hoàng Kim Ngân		Con					
1.6	Nguyễn Hoàng Tùng		Em					
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			0	0%	
2.1	Đặng Văn Cảnh		Bố					
2.2	Phạm Thị Đoài		Mẹ					
2.3	Nguyễn Thanh Huyền		Vợ					
2.4	Đặng Thị Kiều Loan		Em					
2.5	Đặng Phương Nhật Ánh		Con					
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Nguyễn Viết Cường		Bố					
3.2	Vũ Thị Minh Tâm		Mẹ					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Nguyễn Dương Nghĩa		Chồng					
3.4	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con					
3.5	Nguyễn Vũ Minh		Anh					
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng,							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng <i>Người công bố thông tin</i>		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng					Như phần thành viên HĐQT

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Phù Văn Việt		0	0	5.530	0,06%	Mua cổ phần

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Nguyễn Đức Tuấn